

Bản án số: 26 /2021/HS-ST
Ngày 14 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành

Ông Phạm Đức Hoàn

- Thư ký phiên tòa : Bà Ninh Thị Hải – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Đình Đ, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1987 tại thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình C và bà Phạm Thị L; Có vợ là Lê Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018

Tiền án: Ngày 10/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2021. Có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Lê Thị Thanh V, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Phố L, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người làm chứng:*

+ Anh Bùi Quốc V, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Ông Trịnh Văn M, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Cao Văn G, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn N, huyện N, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/10/2020 Phạm Đình Đ đi bộ trên đường Hồ Chí Minh khi đi ngang qua cửa hàng Tôn Hoa Sen thuộc phố T, thị trấn N, nhìn thấy cửa hàng vắng người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Đ vào trong cửa hàng đi một vòng để tìm tài sản, khi đến chỗ văn phòng làm việc của cửa hàng, Đ nhìn qua cửa kính thấy chị Lê Thị Thanh V đang ngồi một mình đánh máy vi tính, nên Đ nảy sinh ý định giao cấu với chị V. Định mở cửa tiến đến chỗ chị V, thấy Đ chị V tưởng là khách hành nên đứng dậy chào, nhưng Đ không trả lời mà nhìn thẳng vào chị V đồng thời tiến sát lại người chị V. Thấy vậy, chị V đẩy chiếc ghế đang ngồi về phía Đ, thì bị Đ tóm lấy hai tay chị V quật ngã chị V nằm ngửa xuống nền nhà, Đ ngồi ngang người dùng hai đầu gối đè chặt hai tay chị V, đồng thời Đ chéo tay ra sau kéo khóa quần chị V 2 lần, nhưng chị V dùng chân đạp tay Đ ra và kêu la cầu cứu, nên Đ không mở được khóa quần chị V. Nghe tiếng kêu cứu của chị V, chị Nguyễn Thị T là nhân viên cửa hàng Tôn Hoa Sen đang ở phía sau chạy lên thấy chị V đang bị Đ khống chế nằm ngửa dưới sàn nhà, chị T hô hoán mọi người đến giúp đỡ. Anh Trương Văn V là bảo vệ cửa hàng chạy lên thấy chị V vẫn đang bị Đ khống chế, anh V định mở cửa vào cứu nhưng bị Đ đe dọa, sợ Đ có hung khí nguy hiểm đến chị V, nên anh V chạy ra ngoài gọi thêm người đến giúp. Lúc này có anh Cao Văn G nhà ở cạnh cửa hàng chạy đến thấy Đ đang khống chế chị V nên đã vào phòng yêu cầu Đ thả chị V ra. Đ thấy anh G và nhiều người đến nên thả chị V ra, chị V chạy thoát ra ngoài, còn Đ đứng trong phòng tay cầm chiếc kéo đe dọa không cho mọi người đến gần, mọi người ra ngoài và khóa cửa không cho Đ ra và báo Công an đến giải quyết.

Khi một mình trong phòng nhìn thấy chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Prime màu vàng của chị Nguyễn Thị T để ở trên bàn làm việc, Đ lấy điện thoại của chị T bỏ vào túi quần, sau đó dùng kéo đập vỡ cửa kính thoát ra ngoài, cầm kéo đe dọa mọi người không cho đến gần và tẩu thoát.

Ngày 29/10/2020 chị Lê Thị Thanh V có đơn yêu cầu khởi tố Phạm Đình Đ về hành vi hiếp dâm, quá trình điều tra chị V giao nộp một thẻ nhớ chứa 03 đoạn video quay toàn bộ cảnh Phạm Đình Đ thực hiện hành vi phạm tội ngày 15/10/2020. Tại kết luận giám định số 7688/C09-P6 ngày 20/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “ Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 3 tệp video gửi giám định”

Tại kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐ ĐG ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Ngọc Lặc, kết luận: tài sản định giá là 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Prime, màu vàng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.100.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại:

- Chị Lê Thị Thanh V không yêu cầu bị cáo bồi thường.
- Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường.
- Đối với 01 cánh cửa bằng nhôm kính bị Đ làm hư hỏng và 01 chiếc kéo cửa cửa hàng Tôn Hoa Sen, do tài sản bị hư hỏng và bị mất giá trị không lớn nên đại diện cửa hàng là ông Mai Văn T - cửa hàng trưởng của Công ty tôn Hoa Sen không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Prime, màu vàng Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T.
- 01 đôi dép, màu đen trên có ghi dòng chữ “ SOPIPO” dép đã qua sử dụng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc.
- 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 8gb, bên trong có chứa 3 tệp video lưu trong hồ sơ vụ án.
- 01 chiếc kéo, loại kéo cắt giấy Đ lấy tại văn phòng công ty Tôn Hoa Sen, Đ không nhớ ném ở đâu, Cơ quan CSĐT tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngoài các hành vi trên, quá trình điều tra xác định ngày 30/12/2020 Phạm Đình Đ có hành vi đột nhập vào nhà bà Dương Thị H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Phố Trần Phú, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, trộm cắp tài sản là 01 chậu nhựa, nhưng sau đó bà H đã tìm lại được tài sản trên và không yêu cầu xem xét xử lý đối với Đ.

Về hành vi Phạm Đình Đ dùng tay đánh bổ để là ông Phạm Đình C và vợ là Lê Thị T, do vết thương nhẹ nên ông C và chị T không yêu cầu xử lý Phạm Đình Đ, cam kết không thắc mắc khiếu kiện gì về sau.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSNL, ngày 18/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đã truy tố Phạm Đình Đ về tội "Hiếp dâm" theo khoản 1 Điều 141 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 141; khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đình Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù về Tội hiếp dâm và từ 07 tháng đến 10 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, Tổng hợp hình phạt chung từ 43 tháng đến 52 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép, màu đen trên có ghi dòng chữ "SOPIPO" dép đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Samsung galaxy J2 Prime của chị Nguyễn Thị T, bị cáo không thừa nhận hành vi Hiếp dâm chị Lê Thị Thanh V. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình đối với chị V và chị T và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Lê Thị Thanh V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, chị V đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại chị Nguyễn Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, phần bồi thường chị đã nhận lại tài sản bị trộm cắp không yêu cầu bị cáo bồi thường, về hình phạt chị đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Samsung galaxy J2 Prime của chị Nguyễn Thị T, bị cáo không thừa nhận hành vi hiếp dâm chị Lê Thị Thanh V, bị cáo khai không có ý định hiếp dâm chị V mà khi nhìn thấy chị V, bị cáo kéo tay chị V làm chị V ngã, khi chị V ngã xuống sàn nhà hai tay chị V giữ chặt tay bị cáo nên bị cáo không đứng dậy được.

Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra trước khi bị bắt tạm giam, lời khai của các bị hại, của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/10/2020 tại cửa hàng Tôn Hoa Sen ở phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Phạm Đình Đ có hành vi dùng vũ lực vật ngã chị Lê Thị Thanh V xuống sàn nhà, dùng tay kéo khóa quần chị Vân 02 lần nhằm thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của chị Lê Thị Thanh V, do chị V chống cự quyết liệt và sự can thiệp kịp thời của mọi người xung quanh, nên Phạm Đình Đ không thực hiện được đến cùng hành vi giao cấu với chị V. Việc bị cáo không thực hiện được đến cùng hành vi giao cấu với chị V là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Sau đó, Phạm Đình Đ đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Prime, màu vàng của chị Nguyễn Thị T có trị giá 2.100.000 đồng.

Hành vi cố ý dùng vũ lực vật ngã chị Lê Thị Thanh V xuống sàn nhà để thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của chị V, nhưng bị cáo không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội hiếp dâm theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp Phạm tội chưa đạt. Hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Prime, màu vàng của chị Nguyễn Thị T có trị giá 2.100.000 đồng đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đối với Phạm Đình Đ về Tội hiếp dâm và Tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã

hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và để lại tổn thương tinh thần cho người bị hại. Xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích của bản án số 18/2019/HS-ST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình nên thuộc trường hợp “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đối với tội trộm cắp tài sản: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Lê Thị Thanh V không yêu cầu bị cáo bồi thường; Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét

[8] Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy J2 Prime, màu vàng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

- 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 8gb, bên trong có chứa 3 tệp video có giá trị chứng minh tội phạm được lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 đôi dép, màu đen trên có ghi dòng chữ “ SOPIPO” dép đã qua sử dụng không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy. Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 141 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuyên bố Phạm Đình Đ, phạm tội " Hiếp dâm" và “ Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 141; Điều 15; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Đình Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về Tội hiếp dâm

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Đình Đ 08 (Tám) tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

Tổng hợp hình phạt chung là 44 (Bốn mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Đình Đ.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép, màu đen bên trên có ghi dòng chữ “ SOPIPO” *(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2021 giữa Công an huyện Ngọc Lặc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc)*.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Đình Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- THADS huyện Ngọc Lặc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn